



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2- CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).24. 3765 3338. Fax: (+84).24.3 765 3336.

Mã số thuế: 0102314051

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Số. 22/BSGHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC/ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi :**

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – HÀ NỘI**
- Mã chứng khoán: BSH
- Địa chỉ trụ sở chính: A2-CN8, Cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.37653338 Fax: 024.37653336
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vương Thừa Đại
- Chức vụ: Thư ký Công ty.
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

Nội dung công bố thông tin:

- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội Công bố Báo cáo thường niên năm 2020

Tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



*Wang Thừa Đại*



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Năm báo cáo 2020

## I. Thông tin chung:

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102314051
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 180.000.000.000
- Địa chỉ: A2 – CN8 Cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024.3765.3338 - Số fax: 024.3765.3336 - Website: www.sabecohanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): BSH

### Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển/ (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội là thành viên của Công ty Cổ phần Bia, Rượu, Nước giải khát Sài Gòn Sabeco, được thành lập vào ngày 06 tháng 07 năm 2007 với vốn điều lệ ban đầu 126 tỷ đồng. Nhà máy bia được đặt trụ sở tại cụm công nghiệp Từ Liêm, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với công suất 90 triệu lít bia/năm, phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu và kinh doanh bia của Công ty trong thị trường nội địa.

Tháng 12 năm 2008, công ty tăng vốn điều lệ lên 180 tỷ đồng, phục vụ hoạt động mở rộng quy mô nhà máy, đầu tư công nghệ máy móc, tăng hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm bia.

Từ năm 2014 – 2017, công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc khơi dậy niềm đam mê nghề nghiệp, tính sáng tạo, cải tiến hợp lý hoá sản xuất của toàn bộ cán bộ công nhân viên, công ty đã có nhiều sáng kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đã được cấp 12 “Bằng sáng kiến, sáng tạo Thủ đô”, 4 giải cấp Quận về tiết kiệm năng lượng, kỹ thuật, môi trường và các sáng kiến khác.

Trong quá trình phát triển, Công ty Cổ phần bia Sài Gòn – Hà Nội luôn chú trọng đến vấn đề quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng bia tốt nhất đồng thời bảo vệ môi trường, hướng đến phát triển bền vững. Công ty hiện đang áp dụng song song nhiều hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2015, ISO 50001 – 2011 hệ thống tiêu chuẩn 17025 và tiêu chuẩn BRC.



Đến nay, nhà máy hiện đang sản xuất các nhãn bia như Saigon Special lon, bia Saigon Special chai, bia Sài Gòn lon 333, bia Sài Gòn lon Lager, Ngoài ra một sản phẩm riêng của Công ty, mang nét văn hóa uống đặc thù của người Hà Nội, chính là bia hơi mang tên Sài Gòn như Bia Sài Gòn Premium Keg 2 lít và Bia Hơi Sài Gòn Special Keg 2 lít đã trở thành sự lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng khu vực miền Bắc.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia;
- Bán buôn đồ uống...

- Địa bàn kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu diễn ra tại Thành Phố Hà Nội.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của Công ty tổ chức theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bao gồm các bộ phận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Khối chuyên môn nghiệp vụ.

- Cơ cấu bộ máy quản lý

- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban Giám đốc
- + Các Phòng, Phân xưởng.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Luôn nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa lợi ích cổ đông. Sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Theo chiến lược phát triển của Sabeco.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: sản xuất sạch, vệ sinh an toàn thực phẩm, luôn chăm lo, nâng cao đời sống người lao động và xã hội.

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường): rủi ro cạnh tranh của các hãng bia, bia nhập khẩu.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2020:

**Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020:**

### 1. Thuận lợi:

1023  
CÔNG  
CỔ  
PIA  
H  
NAMTU



- Kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao trong vòng một thập niên qua, chỉ số niềm tin tiêu dùng yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu sản phẩm, nhu cầu tiêu dùng vẫn giữ ở mức cao so với các năm.
- Thủ tục hành chính cũng được cải thiện và môi trường kinh doanh minh bạch hơn.
- Sabeco trở thành Công ty có vốn chi phối của Công ty nước ngoài (Thai beverage) có chiến lược kinh doanh rất bài bản, triển khai công tác Marketing phù hợp xứng tầm với thương hiệu lớn Bia Sài Gòn.
- Công tác giao nhận hàng hóa theo chương trình S&OP khoa học và minh bạch hơn.

## 2. Khó Khăn:

- Nghị định 100/NĐ- CP, đặc biệt dịch Covid – 19 đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành bia nói riêng, sản lượng chung ngành bia giảm khoảng 20- 30% so với năm 2019.
- Chi phí thay thế bảo trì thiết bị tăng do nhà máy đã sản xuất 10 năm.
- Các hãng bia ngoại có tiềm năng tài chính tăng cường chính sách Marketing mục tiêu lấn chiếm thị phần tiêu thụ của Bia Sài Gòn.

## 3. Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2020	So với kế hoạch năm 2020 (%)	So với cùng kỳ 2019 (%)
1. Sản lượng tiêu thụ	Lít	63.180.814	64.153.519	101	74,5
2. Doanh thu	VNĐ	530.226.695.440	551.076.933.917	104	70
3. Nộp ngân sách	VNĐ	911.000.000.000	674.000.000.000	74	74
4. Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	23.585.646.710	29.788.647.383	126	35

## 4. Tổ chức và nhân sự:

### \* Ban Giám đốc:

❖ Ông Nguyễn Hữu Lộc – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty ( vui lòng xem thông tin sơ yếu lý lịch tại mục Hội đồng quản trị)

❖ Ông Nguyễn Văn Biên – Phó giám đốc phụ trách Sản xuất Công nghệ

Năm sinh: : 17/09/1976

Nơi sinh: : Nghệ An

Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư thực phẩm



Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc phụ trách Sản xuất Công nghệ - Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : Không

Quá trình công tác :  
 2004 - 2006 : Nhóm trưởng công nghệ Nhà máy Bia Á Châu  
 2007 – 4/2008 : Phó giám đốc Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Ngọc Lâm  
 01/12/2008 – 15/11/2009 : Quản đốc phân xưởng Công nghệ CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
 16/11/2009 – 30/06/2010 : Trợ lý kỹ thuật CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
 01/07/2010 - nay : Phó Giám đốc phụ trách sản xuất công nghệ CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần đại diện sở hữu : Không

Khen thưởng : Chiến sỹ thi đua cấp bộ, Bằng khen Bộ công thương

Các khoản nợ công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không

Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**❖ Ông Lê Viết Quý – Phó Giám đốc phụ trách Quản lý Thiết bị**

Năm sinh: : 02/09/1983

Nơi sinh: : Nghệ An

Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Kỹ thuật Nhiệt Lạnh

Chức vụ hiện nay : Phó giám đốc quản lý thiết bị - Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không





Số cổ phần cá nhân sở hữu : 5.286 cổ phiếu- tỉ lệ 0,03% vốn điều lệ Công ty

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : Không

Quá trình công tác :  
 14/05/2012 - nay : Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật thiết bị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần đại diện sở hữu : Không

Khen thưởng : Chiến sỹ thi đua cấp bộ, Bằng khen Bộ Công thương

Các khoản nợ công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không

Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**❖ Ông Lê Thanh Tùng – Phó Giám đốc phụ trách Thương mại**

Năm sinh: : 23/04/1979

Nơi sinh: : Việt Nam

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay : Phó Giám đốc phụ trách thương mại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : Không

Quá trình công tác :  
 14/05/2012 - nay : Phó Giám đốc phụ trách thương mại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần đại diện sở hữu : Không

Khen thưởng : Bằng khen Bộ công thương

Các khoản nợ công ty : Không



Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không  
Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

❖ **Bà Bùi Thị Thanh Ngọc – Kế toán trưởng**

Năm sinh: : 02/12/1984  
Nơi sinh: : Vân Nam - Phúc Thọ - Hà Nội  
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kế toán  
Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội.  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không  
Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không  
Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : Không  
Quá trình công tác : Nhân viên kế toán Công ty CP ô tô Vinaxuki.  
Tháng 08/2008 – 02/2009 : Kế toán tổng hợp Phòng Kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
03/2009 – 31/08/2011 : Tổ trưởng kế toán Phòng kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
01/09/2011 – 08/07/2014 : Phó phòng kế toán CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
09/07/2014 – 30/11/2014 : Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
01/12/2014 - nay : Kế toán trưởng nhà máy bia Sài Gòn – Hà Nội  
Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không  
Số cổ phần đại diện sở hữu : Không  
Khen thưởng : Không  
Các khoản nợ công ty : Không  
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không  
Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 194 người.

**5. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*:

10  
C  
C  
BIA  
NAM



- Trong năm 2020, Công ty triển khai những hạng mục đầu tư tài sản cố định tại nhà máy cụ thể như: Dự án đầu tư thiết bị xử lý nước RO..

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## 6. Tình hình tài chính:

a) a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	395.369.559.124	427.306.740.389	(22)
Doanh thu thuần	778.438.545.956	551.172.717.878	15
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	81.506.443.484	29.125.071.902	48
Lợi nhuận khác	1.637.119.857	663.575.481	
Lợi nhuận trước thuế	83.143.563.341	29.788.647.383	52
Lợi nhuận sau thuế	66.083.980.642	23.219.489.175	55
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	15%	(25)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,65	1,92	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,15	0,94	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,32	0,37	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,46	0,57	



3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	9,24  1,97	8,29  1,29	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần .....	0,085  0,245  0,167  0,105	0,042  0,086  0,054  0,053	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.*

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ : 180.000.000.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 180.000.000 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông : 180.000.000 cổ phiếu

Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 180.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu %
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>111</b>	<b>17.948.800</b>	<b>99,96</b>
	Cổ đông tổ chức	7	14.356.338	79,75
	Cổ đông cá nhân	104	3.592.462	20,21
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>3</b>	<b>51.200</b>	<b>0.04</b>
	Cổ đông tổ chức	0	0	
	Cổ đông cá nhân	3	51.200	0.04

15/11  
 T Y  
 AN  
 GO  
 OI  
 11/11



III	Cổ đông nhà nước	0	0	
	Tổng Cộng	114	180.000.000	100%

## 7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 7.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm/

Stt	Nguyên VL; Hóa chất	ĐVT	KL
1	Malt	KG	8.850.104
2	Gạo	Kg	1.574.427
3	Houblon	KgA	3.308
4	NaoH	Kg	188.188
5	A xit	Kg	127.026
6	Điện	Kwh	6.800.000
7	Nước	M3	280.000
8	Hơi	Tấn	18.000

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức/: không có

### 7.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 6.800.000 KW/h

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Tiết kiệm hơi thoát ra từ van xả an toàn đường hơi cấp nấu thu về tái sử dụng; Bọc bảo ôn lại đáy nồi nấu malt, gạo; Bọc bảo ôn lại một số đoạn ống đường Glycol lạnh hệ CO2 và hệ lên men, Lấy ánh sáng tự nhiên chiếu sáng ban ngày cho xưởng sản xuất chiết và động lực

### 7.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- Nguồn nước sông đà và nguồn nước trong khu CN Từ Liêm:

Tổng lượng sử dụng/năm: 280.000 m<sup>3</sup>.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:



Tái sử dụng nước từ quá trình CIP dùng cho nước sinh hoạt; Tuần hoàn nước bơm chân không máy chiết chai

#### 7.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

#### 7.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Công ty có tổng cộng 176 người lao động, với mức thu nhập bình quân của mỗi người lao động là 14.000.000( mười bốn triệu đồng )/người/tháng.

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: khám sức khỏe định kỳ hàng năm, đi du lịch, nghỉ mát, tham gia các hoạt động xã hội.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Hàng năm công ty căn cứ vào từng bộ phận, từng đối tượng lao động đòi hỏi nghiệp vụ qua đó Công ty sẽ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và nghiệp vụ chuyên môn nhằm đảm bảo người lao động đảm bảo có khả năng hoàn thành tốt nhất công việc được giao, và toàn bộ chi phí đào tạo sẽ được Công ty chi trả theo kế hoạch sẽ được Công ty chi trả.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.: 48h

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

#### 7.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Tham gia tích cực trong các hoạt động ủng hộ người nghèo, bảo lụt,...

#### 7.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

**Lưu ý/Note:** (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

**(Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):**

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV nên đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Chất lượng sản phẩm ngày càng nâng lên, thu nhập, đời sống người lao động được cải thiện.



## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh): Kết quả sxkd tốt, tích lũy tài sản được tăng lên, tình hình tài chính ổn định, lành mạnh.

Kết quả phân tích hoạt động sxkd cho thấy tỷ lệ GVHB/Doanh thu và số vòng quay hàng tồn kho duy trì ở mức ổn định trong năm 2020 so với năm 2019 chứng tỏ DN không bị ứ đọng vật tư, hàng hóa nhiều so với năm 2019.

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: trong kiểm soát

DN hiện tại duy trì được khả năng thanh toán các khoản nợ.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có

## IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần):

- Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của công ty, đề ra các định hướng phát triển tốt, giúp Ban điều hành hoàn thành kế hoạch, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

- Hội đồng quản trị biểu dương sự nỗ lực của Ban điều hành trong năm 2020, đã nỗ lực cao hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận năm 2020.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: Tiếp tục chỉ đạo sát sao Ban điều hành, có các giải pháp nâng cao chất lượng, tối thiểu hóa chi phí, nâng cao lợi nhuận, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

V. Quản trị công ty/*Corporate governance* (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)/*Non-listed organizations are not obliged to disclose the information in this Section*).

### 1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Ông Lâm Du An	Chủ tịch HĐQT	
02	Ông Đinh Văn Thuận	Thành viên HĐQT	
03	Ông Trương Hùng Dũng	Thành viên HĐQT	
04	Ông Văn Thảo Nguyên	Thành viên HĐQT	
05	Ông Nguyễn Hữu Lộc	Thành viên HĐQT kiêm GD	

**Ông Lâm Du An**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Năm sinh

: 05/01/1967

Nơi sinh

: Thành Phố HCM



Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
Chức vụ hiện nay	:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn; Chủ tịch HĐQT Nhà máy bia Sài Gòn Miền Trung; Thành viên HĐQT nhà máy bia Sài Gòn – Vĩnh Long; Giám đốc nhà máy bia Sài Gòn – Nguyễn Chí Thanh
Số cổ phần cá nhân sở hữu	:	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	:	Đại diện cho Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn: 3.620.000 cổ phần - tỉ lệ 20,11% vốn điều lệ
Quá trình công tác	:	
Từ 10/1989 đến 06/1990	:	Kỹ sư Nhà máy Thuốc lá Bến Thành
Từ 06/1990 đến 10/1991	:	Kỹ sư Nhà máy Nước đá Hàm Tử
Từ 10/1991 đến 10/2004	:	Kỹ sư, Tổ trưởng bảo trì Công ty Bia Sài Gòn
Từ 10/2004 đến 04/2006	:	Phó Quản đốc Xưởng Bảo trì - TCT Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
Từ 04/2006 đến 05/2007	:	Trưởng Ban Quản lý dự án Bia Sài Gòn Bạc Liêu
2007 – 2012	:	Trưởng ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn – Vĩnh Long.
2012 – 15/06/2016	:	Giám đốc Nhà máy Bia Sài Gòn – Vĩnh Long
15/06/2016 - nay	:	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị CTCP Bia Sài Gòn - Hà Nội
Chức vụ hiện nay tại công ty	:	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị CTCP Bia Sài Gòn - Hà Nội
Khen thưởng	:	Không
Các khoản nợ công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty	:	Không
Thù lao và lợi ích khác	:	Theo quy định của Công ty
	:	

**Ông Đinh Văn Thuận:**

**Thành Viên HĐQT**

14  
G  
PH  
AI  
N  
IEN



Năm sinh	:	18/09/1954
Nơi sinh	:	Nghệ An
Trình độ chuyên môn	:	GS. TS Động Lực
Chức vụ hiện nay	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Cơ Nhiệt Điện Lạnh Bách Khoa
Số cổ phần cá nhân sở hữu	:	0
Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu	:	Đại diện cho Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa: 2.100.000 cổ phần – tỉ lệ 11.67% vốn điều lệ
Quá trình công tác:	:	
1979 - 1985	:	Cán bộ Giảng dạy tại Đại học Bách khoa Đà Nẵng.
1985 – 1996	:	Phó giám đốc trung tâm nghiên cứu thiết bị áp lực và năng lượng mới, ĐH Bách Khoa Đà Nẵng.
1996 – 2000	:	Cán bộ giảng dạy tại Đại học Bách khoa Hà Nội.
2000 – 2010	:	Giám đốc trung tâm nghiên cứu ứng dụng, Đại học Bách Khoa Hà Nội.
1996 – 2013	:	Tổng giám đốc Công ty Cơ nhiệt điện lạnh Bách khoa (POLYCO).
2013 - 2015	:	Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Vinh
2013 – nay	:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cơ nhiệt điện lạnh Bách khoa (POLYCO)
2011 – nay	:	Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội
Khen thưởng	:	Không
Các khoản nợ công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty	:	Không



Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**Ông Trương Hùng Dũng** : **Thành Viên HĐQT**

Năm sinh : 23/12/1960

Nơi sinh : Tỉnh Quảng Trị

Trình độ chuyên môn : KS. Hóa Thực phẩm

Cử nhân ngành Quản trị Kinh Doanh

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP bao bì bia Sài Gòn

Trưởng Ban Kỹ Thuật – Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn

Số cổ phần cá nhân sở hữu : 0

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : 2.880.061 cổ phần - tỉ lệ 16% vốn điều lệ của Công ty)

**Quá trình công tác:**

1988 – 1994 : Phòng Kỹ thuật, Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn

1994 – 2005 : Quản đốc Phân xưởng nước khoáng nhà máy Nước khoáng Dakai thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn

2005 - 2009 : Ban QLDA của Công ty CP bia Sài Gòn – Daklak

2009 - 2013 : Phó trưởng ban KT – Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn

2013 - 2016 : Quyền Trưởng Ban Kỹ thuật – Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn

2016 - Nay : Trưởng Ban Kỹ Thuật – Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn

06/2017 - Nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP bao bì bia Sài Gòn



07/04/2017 - Nay : Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
Khen thưởng : Không  
Các khoản nợ công ty : Không  
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không  
Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**Ông Văn Thảo nguyên** : **Thành viên HĐQT**  
Năm sinh : 18/09/1980  
Nơi sinh : Thành Phố HCM  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính  
Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT  
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Phó tổng giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn –  
Bình Tây  
Tổng Giám đốc Công ty CP Bao bì Sabeco Sông  
Lam.

Số cổ phần cá nhân sở hữu : 480.027 cổ phiếu – tỉ lệ 2,667% vốn điều lệ của Công ty

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : 0

Quá trình công tác:

30/08/2011 – nay : Phó tổng giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn –  
Bình Tây

01/03/2016 – nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Bao bì Sabeco Sông  
Lam.

04/2011 - nay : Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội

Khen thưởng : Không  
Các khoản nợ công ty : Không  
Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không  
Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**Ông Nguyễn Hữu Lộc** - **Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc**





Năm sinh: : 01/02/1961

Nơi sinh: : Nghệ An

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kỹ thuật điện lạnh; Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không

Số cổ phần cá nhân sở hữu : 107.860 cổ phần – tỉ lệ chiếm 0,60% vốn điều lệ Công ty

Số cổ phần cá nhân đại diện sở hữu : 2.880.061 cổ phần - tỉ lệ 16% vốn điều lệ của Công ty)

Quá trình công tác :  
1985 – 1991 : Kỹ thuật viên Nhà máy Bia Quảng Ngãi  
1991 – 1993 : Quản đốc phân xưởng Nhà máy Bia Quảng Ngãi  
1994 – 2000 : Phó Giám đốc Nhà máy Bia Quảng Ngãi  
2000 - 2006 : Giám đốc Nhà máy Bia Dung Quất  
2006 – 2007 : Giám đốc Ban dự án Nhà máy Bia Sài Gòn Quảng Ngãi  
2007 - nay : Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội  
2008 - nay : Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội

Khen thưởng : Không

Các khoản nợ công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không

Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

c) Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:





Stt	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	Biên Bản họp, Nghị quyết số 84/2020/NQ - HĐQT	19/6/2020	<p>Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020</li> <li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý điều hành, giám sát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020</li> <li>- Quyết toán tiền lương 2019 và kế hoạch tiền lương năm 2020</li> <li>- Phân phối lợi nhuận 2019</li> <li>- Kế hoạch &amp; phân phối lợi nhuận 2020</li> <li>- Kế hoạch đầu tư năm 2020</li> <li>- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019</li> <li>- Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020</li> <li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2020</li> <li>- Thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông các hợp đồng cần thông qua</li> </ul>
2	Nghị quyết số 92/2020/NQLYK- HĐQT	Ngày 6/7/2020	<p>Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội ký phụ lục số 01 của hợp đồng số 18/HĐTĐ/POLYCO – SABECOHN ( hợp đồng thuê đất ký giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội và Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa ( Polyco).</p>
3	Nghị quyết số 106A/2020/NQLYK - HĐQT	Ngày 13/8/2020	<p>Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội</p>



4	Nghị quyết số 110/2020/NQ - HĐQT	Ngày 19/8/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua chính sách phương tiện đi lại làm việc
5	Nghị quyết số 124/2020/NQ - HĐQT	Ngày 21/9/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị phê duyệt thưởng bổ sung năm 2019 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội
6	Nghị quyết số 131/2020/NQLYK - HĐQT	Ngày 8/10/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “ Thiết kế, chế tạo, cung cấp vật tư, thiết bị, lắp đặt hệ thống xử lý nước RO công suất 40 m <sup>3</sup> /h)”.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp: không có

## 2. Ban Kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đặng Thái Bình	Trưởng ban	
2	Bà Nguyễn Thị Bích Hà	Thành viên	
3	Bà Nguyễn Thị Nga	Thành viên	

**Ông Đặng Thái Bình**

Ngày tháng năm sinh

sinh Nơi sinh Trình độ chuyên môn

Chức vụ hiện nay

- **Trưởng Ban Kiểm soát**

: 03/04/1974

: Nghi Xuân, Hà Tĩnh

: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội



Chủ tịch Công Đoàn Công ty Cổ phần Bia  
Sài Gòn – Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không

Số cổ phần đại diện sở hữu : Không

Quá trình công tác

1997 - 2007 : Kế toán tại Trạm Thu phí Công ty CPXD  
470 khu quản lý đường bộ 4

2008 – 2009 : Kế toán công ty CPXD Phước An

2010 – 2011 : Kế toán tại Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn –  
Hà Nội

2011 – 2016 : Phòng Hành chính tổng hợp Công ty CP Bia  
Sài Gòn – Hà Nội.

2011 - Nay : Chủ tịch Công Đoàn Công ty Cổ phần Bia  
Sài Gòn – Hà Nội

2016 – Nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bia  
Sài Gòn – Hà Nội

Khen thưởng : Không

Các khoản nợ công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không

Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**Bà Nguyễn Thị Bích Hà** **TV Ban Kiểm soát**

Ngày tháng năm sinh : 16/1/1969

sinh Nơi sinh : Thành phố HCM

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Kế toán trưởng nhà máy Bia Sài Gòn Nguyễn  
Chí Thanh.

Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không



Điện lạnh Bách Khoa

2008 - nay : Kiểm soát viên - Công ty cổ phần Bia Sài Gòn  
- Hà Nội

Khen thưởng : Không

Các khoản nợ công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không

Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp: Ban kiểm soát đã họp 4 cuộc họp để thẩm định tình hình tài chính của Công ty, kiến nghị các giải pháp nhằm đưa quản trị tài chính ngày càng tốt hơn.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát: không có.

a) Tổng lương, thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2020: 1.184.000.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (Cổ đông lớn của Công ty):

- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất năm 2020 ký giữa Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Sabeco) và Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội.

- Hợp đồng nguyên tắc hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa năm 2020 ký ba bên giữa Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Sabeco) và Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội và Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn.

## VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội tại ngày 31/12/2020. Kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định của pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : Đã được đăng tải lên trang điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trên Website của Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Lộc